

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

23-10-2019

Lần đầu:...../...../.....

36344 b1 13.3.19
612/166.

SÂM NHUNG
BỔ THẬN-BVP
(AL-AL - 3v x 10v)
Box: 136 x 79 x 30 mm
Blister: 131 x 74 mm

BRV
Healthcare



Sâm Nhung BỔ THẬN

BVP

Oral route

Box of 3 blisters x 10 hard capsules

Sâm Nhung
BỔ THẬN
BVP

CHỈ ĐỊNH ĐIỀU TRỊ:

- Thuốc dùng cho cả nam và nữ trong các trường hợp thận hư, thận yếu: Tiểu tiện nhiều lần, chân tay tê mỏi, đau lưng, mỏi gối, ù tai, tóc bạc sớm, sinh lý yếu.
- Nam giới dùng trong các trường hợp di mộng tinh, xuất tinh sớm, yếu sinh lý do bệnh tiểu đường, giảm chất lượng cũng như số lượng tinh trùng, giúp cải thiện và làm chậm quá trình mãn dục nam.
- Nữ giới dùng trong các trường hợp kinh nguyệt không đều, bốc hỏa, đổ mồ hôi, sạm da, nám má, khí hư, bạch đới.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:

Liều lượng:

- Trẻ em từ 10-15 tuổi: Mỗi lần 1 viên, 2 lần mỗi ngày.

- Người lớn:

+ Để dự phòng: Mỗi lần 1-2 viên, 2 lần mỗi ngày.

+ Để điều trị: Mỗi lần 2-3 viên, 2 lần mỗi ngày.

+ Liều duy trì: Mỗi lần 1 viên, 2 lần mỗi ngày.

Cách dùng: Thuốc dùng qua đường uống trước khi ăn 30 phút.

Mỗi đợt dùng thuốc từ 30 - 45 ngày để đạt hiệu quả điều trị cao nhất.



SÂM NHUNG
BỔ THẬN-BVP
(AL_AL - 3v x 10v)
Box: 136 x 79 x 30 mm
Blister: 131 x 74 mm

BRV
Healthcare

Sâm Nhung BỔ THẬN BVP



Thuốc uống

Hộp 3 vỉ x 10 viên nang cứng

SDK/Visa:
Số lô SX/Lot No.:
NSX/Mtd:
HD/Exp:



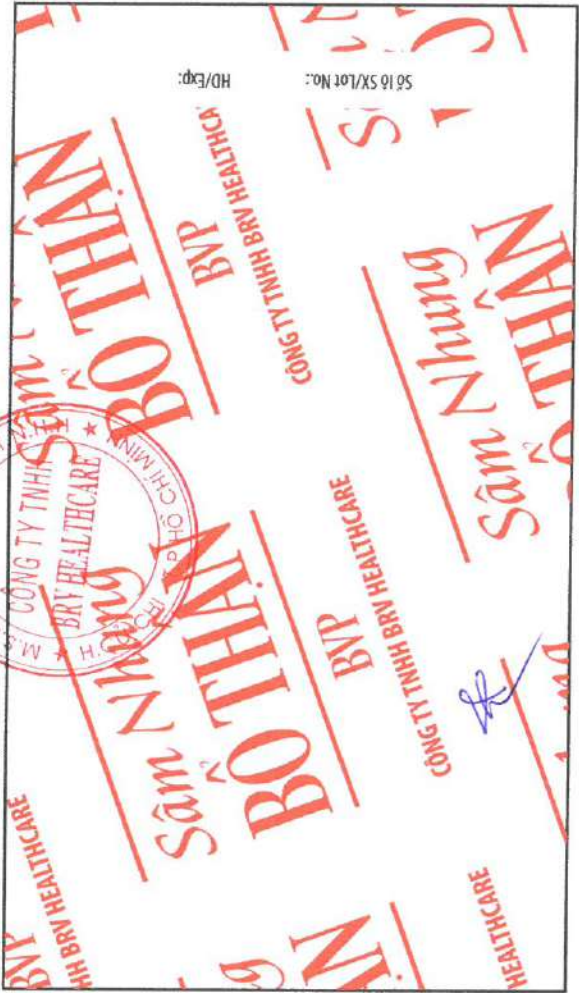
THÀNH PHẦN:			
Gao ban long (Galla Cornus Cervi) 72 mg tương đương với 28,8 mg Lóc giác (Cornu Cervi).	Thỏ ty tử (Semen Cuscutae)	40 mg	CHỐNG CHỈ ĐỊNH VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC: Đọc tờ hướng dẫn sử dụng thuốc.
- Cao khô hỗn hợp được liêu 125 mg chiết được từ 1046,6 mg các dược liệu sau:	Cẩu kỷ tử (Fructus Lycii)	40 mg	BẢO QUẢN: Nhiệt độ không quá 30°C, tránh ẩm.
Nhưng hươu (Cornu Cervi Pantotrichum)	Thực địa (Radix rehmanniae glutinosae praeparata)	240 mg	TIÊU CHUẨN: TCCS.
Nhân sâm (Radix Ginseng)	Cẩu tích (Rhizoma Ciboti)	30 mg	ĐỂ XA TÂM TAY TRẒ EM.
Ba kích (Radix Morinda officinalis)	Trạch tả (Rhizoma Alismatis)	30 mg	ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.
Hà thủ ô di (Radix Follipiae multiflora)	Hoài sơn (Tabler Dioscoreae pycnosilis)	30 mg	
Bạch hóp (Bulbus Fll)	Tục đoạn (Radix Dipsacis)	76 mg	
Bạch linh (Poria)	Dương sâm (Radix Codonopsis pilosulae)	58 mg	
Nhục thung dung (Herba Cistanches)	Xuyên khung (Rhizoma Ligustici wallichii)	24 mg	
Bạch truật (Rhizoma Alustypidis macrocephalae)	Đỗ trọng (Cortex Eucommiae)	30 mg	
Hạt sen (Semen Nelumbinis nuciferae)	Viên chi (Radix Polygalae)	24 mg	
	Đương quy (Radix Angelicae sinensis)	16 mg	
	Và các tá dược vừa đủ 1 viên.	40 mg	

WHO-GMP

Nhà sản xuất:
CÔNG TY TNHH BRV HEALTHCARE
Khu 4, số 18, đường số 09, ấp 2A, Xã Tân Thành Tây, Huyện Củ Chi,
TP-HCM.

Handwritten signature

SÂM NHUNG
BỔ THẬN-BVP
(AL_AL - 3v x 10v)
Box: 136 x 79 x 30 mm
Blister: 131 x 74 mm



Handwritten signature in blue ink.

Small, illegible handwritten text or stamp in the bottom right corner.

SÂM NHUNG
BỔ THẬN-BVP
(AL_PVC - 3v x 10v)
Box: 100 x 70 x 30 mm
Blister: 96 x 65 mm

BRV
Healthcare

Sâm Nhung BỔ THẬN BVP



Thuốc uống

Hộp 3 vỉ x 10 viên nang cứng

SDK/Visa:
Số lô SX/Lot No.:
NSX/Mfd:
HD/Exp:

TÌM HIỂU PHÁP:

in ban long (Colla Cornu Cervi) 72 mg tương đương với 28,8 mg Lóc quắc (Gomphosin),
áo khô hàn hợp độc hiệu 125 mg chiết xuất từ 1046,6 mg các dược liệu sau:

Thung hươu (Cornu Cervi Pantatrichum) 2,4 mg
Nhân sâm (Radix Ginseng) 7,2 mg
Ba kích (Radix Morinda officinalis) 60 mg
Hà thủ ô đỏ (Radix Fallopiae multiflorae) 58 mg
Bạch linh (Poria) 60 mg
Nhục thung dung (Herba Cistanthes) 58 mg
Bạch truật (Rhizoma Atractylodes macrocephalae) 24 mg
Cam thảo (Radix Glycyrrhizae) 36 mg
Hạt sen (Semina Nelumbinis nuciferae) 5,0 mg
88 mg

Thỏ ty tử (Semina Castoreae)
Cẩu kỷ tử (Fructus Lycii)

Thục địa (Radix Rehmanniae glutinosa praeparata) 40 mg

Cẩu tích (Rhizoma Coptidis) 40 mg

Trạch tả (Rhizoma Alismatis) 240 mg

Hoài sơn (Tuber Dioscoreae pesimilis) 30 mg

Tục đoạn (Radix Dipacis) 30 mg

Đương sâm (Radix Codonopsis pilosulae) 76 mg

Xuyên khung (Rhizoma Ligustici wallichii) 58 mg

Đỗ trọng (Cortex Eucommiae) 24 mg

Viên chi (Radix Polygalae) 30 mg

Đương quy (Radix Angelicae sinensis) 24 mg

Và các tá dược vừa đủ 1 viên.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC: Đọc tờ hướng dẫn sử dụng thuốc.

BẢO QUẢN: Nhiệt độ không quá 30°C, tránh ẩm.

TIÊU CHUẨN: TCCS.

ĐỂ YA TÂM TAY TRỄ EN.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

WHO-GMP

Nhà sản xuất:

CÔNG TY TNHH BRV HEALTHCARE

Khu A, số 18, đường số 09, Ấp 2A, Xã Tân Thành Tây, Huyện Củ Chi,

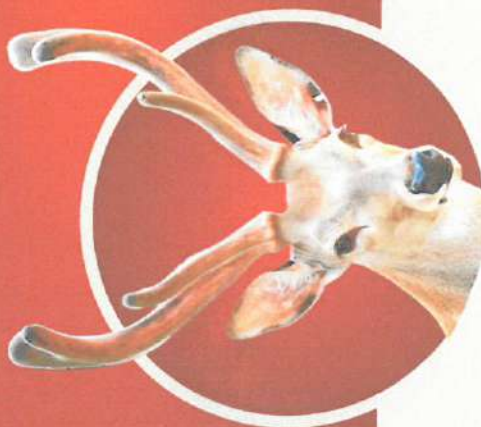
TP. HCM.



Handwritten signature.

**SÂM NHUNG
BỔ THẬN-BVP**
(AL_PVC - 3v x 10v)
Box: 100 x 70 x 30 mm
Blister: 96 x 65 mm

BRV
Healthcare



Sâm Nhung BỔ THẬN

BVP

Oral route

Box of 3 blisters x 10 hard capsules

CHỈ ĐỊNH ĐIỀU TRỊ:

- Thuốc dùng cho cả nam và nữ trong các trường hợp thận hư, thận yếu: Tiểu tiện nhiều lần, chân tay tê mỏi, đau lưng, mỏi gối, ù tai, tóc bạc sớm, sinh lý yếu.
- Nam giới dùng trong các trường hợp di mộng tinh, xuất tinh sớm, yếu sinh lý do bệnh tiểu đường, giảm chất lượng cũng như số lượng tinh trùng, giúp cải thiện và làm chậm quá trình mãn dục nam.
- Nữ giới dùng trong các trường hợp kinh nguyệt không đều, bốc hỏa, đổ mồ hôi, sạm da, nám má, khi hư, bạch đới.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:

- Liều lượng:
- Trẻ em từ 10-15 tuổi: Mỗi lần 1 viên, 2 lần mỗi ngày.
 - Người lớn:
 - + Để dự phòng: Mỗi lần 1-2 viên, 2 lần mỗi ngày.
 - + Để điều trị: Mỗi lần 2-3 viên, 2 lần mỗi ngày.
 - + Liều duy trì: Mỗi lần 1 viên, 2 lần mỗi ngày.
- Cách dùng: Thuốc dùng qua đường uống trước khi ăn 30 phút.
Mỗi đợt dùng thuốc từ 30 - 45 ngày để đạt hiệu quả điều trị cao nhất.



5610 SX/Lot No.:

BAP
CÔNG TY TNHH BAP HEALTHCARE

HEALTHCARE

Sâm Nh

**SÂM NHUNG
BỔ THẬN-BVP**
(AL_AL - 6v x 10v)
Box: 136 x 79 x 60 mm
Blister: 131 x 74 mm

BRV
Healthcare



Sâm Nhung BỔ THẬN BVP

Oral route

Box of 6 blisters x 10 hard capsules

SDK/Visa:
NSX/Mtd:
Số lô SX/Lot No:
HD/Exp:

CHỈ ĐỊNH DÙNG (TẠI):

- Thuốc dùng cho cả nam và nữ trong các trường hợp thận hư, thần yếu: tiểu tiện nhiều lần, chân tay tê mỏi, đau lưng, mỏi gối, ù tai, tóc bạc sớm, sinh lý yếu.
- Nữ giới dùng trong các trường hợp đi mông tinh, xuất tinh sớm, yếu sinh lý do bệnh tiểu đường, giảm chất lượng cũng như số lượng tinh trùng, giúp cải thiện và làm chậm quá trình mãn dục nam.
- Nữ giới dùng trong các trường hợp kinh nguyệt không đều, bốc hỏa, đổ mồ hôi, sạm da, nám má, khí hư, bạch đới.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:

Liều lượng:
- Trẻ em từ 10-15 tuổi: Mỗi lần 1 viên, 2 lần mỗi ngày.

- Người lớn:

- + Dùng phòng: Mỗi lần 1-2 viên, 2 lần mỗi ngày.
- + Dùng điều trị: Mỗi lần 2-3 viên, 2 lần mỗi ngày.
- + Liều duy trì: Mỗi lần 1 viên, 2 lần mỗi ngày.

Cách dùng: Thuốc dùng qua đường uống trước khi ăn 30 phút.

Mỗi đợt dùng thuốc từ 30 - 45 ngày để đạt hiệu quả điều trị cao nhất.

CHÔNG CHỈ ĐỊNH VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC: Đọc tờ hướng dẫn sử dụng thuốc.

BẢO QUẢN: Nhiệt độ không quá 30°C, tránh ẩm.

TIÊU CHUẨN: TCCS.

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

Nhà sản xuất:

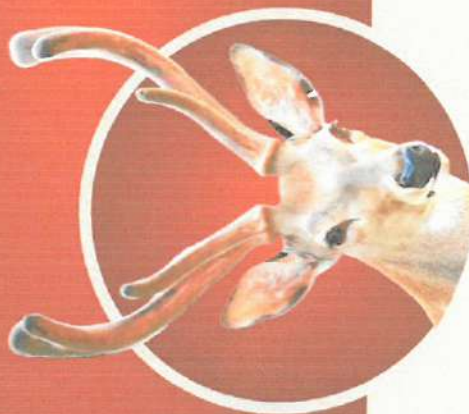
CÔNG TY TNHH BRV HEALTHCARE

Khu A, số 18, đường số 09, Ấp 2A, Xã Tân Thạnh Tây, Huyện Củ Chi, TP. HCM.

WHO-GMP



BRV Healthcare



Sâm Nhung
BỒ THẦN

BVP

Thuốc uống

Hộp 6 vỉ x 10 viên nang cứng

THÀNH PHẦN:

- Cao bân long (*Calla Cornus Cervi*) 7,2 mg tương đương với 28,8 mg Lộc giác (*Cornu Cervi*).

- Cao khô hỗn hợp được liều 125 mg chiết xuất từ 1046,6 mg các dược liệu sau:

Nhung hươu (*Cornu (ervi) Pantotrichum*) 2,4 mg

Nhân sâm (Radix Ginseng) 7,2 mg

Ba kich (*Radix Morindae officinalis*) 60 mg

Hà thủ ô đỏ (*Radix Fallopiae multiflorae*) 58 mg

Bách hợp (Bulbus Hlii) 60 mg

Bach linh (Poria) 58 mg

Nhục thung dung (*Herba Cistanches*) 24 mg

Bách truật (*Rhizoma Atractylodis macrocephalae*) 36 mg

Cam thảo (*Radix Glycyrrhizae*) 5.0 mg

Hat sen (*Semen Nelumbinis nuciferae*) 88 mg

Thỏ ty tử (Semen Cuscutae)

Câu kỳ tử (*Fructus Lycii*)

Thuc dia (Radix Rehmanniae glutinosae praeparata)

Cấu trúc (*Rhizoma Clobati*)

Trach tả (Rhizoma Alismatis)

Hoài sơn (*Tuber Dioscorea niposimilis*)

Tuc doan (Radix Dioscori)

Dương sâm (*Radix Odanoxys villosilob*)

Myriophyllum spicatum (L.) DC.

Đỗ trọng (*Cortex Eucommiae*)

Wén chí (Radix Polygalae)

Radix Angelicae sinensis

Mà các tá được viết đi 1 viên

40 mg

40 mg

40 mg

30 mg

30 mg

76 mg

58 mg

24 mg

30 mg

24 mg

16 mg

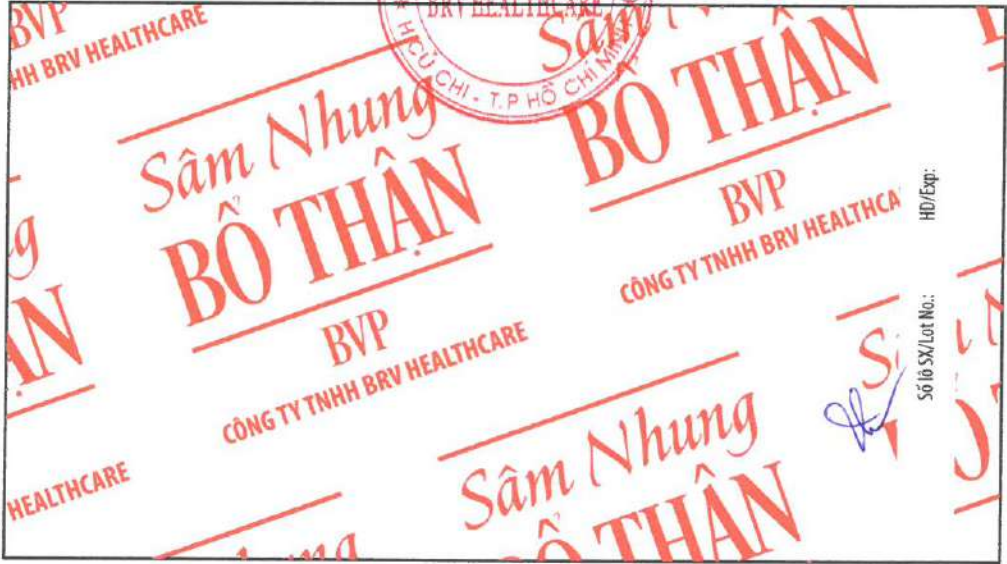
40 mg

**SÂM NHUNG
BỔ THẬN-BVP**

(AL AL - 6v x 10v)

Box: 136 x 79 x 60 mm

Blister: 131 x 74 mm



**SÂM NHUNG
BỔ THẬN-BVP**
(AL_PVC - 6v x 10v)
Box: 100 x 70 x 60 mm
Blister: 96 x 65 mm

BRV
Healthcare



Sâm Nhung BỔ THẬN

BVP

Oral route

Box of 6 blisters x 10 hard capsules

SDK/Visa:
Số SX/Lot No.:
NSX/Mfd:
HD/Exp:

CHỈ ĐỊNH ĐIỀU TRỊ:

- Thuốc dùng cho cả nam và nữ trong các trường hợp thận hư, thận yếu. Tiểu tiện nhiều lần, chân tay tê mỏi, đau lưng, mỏi gối, ù tai, tóc bạc sớm, sinh lý yếu.
- Nam giới dùng trong các trường hợp di mộng tinh, xuất tinh sớm, yếu sinh lý do bệnh tiểu đường, giảm chất lượng cũng như số lượng tinh trùng, giúp cải thiện và làm chậm quá trình mãn dục nam.
- Nữ giới dùng trong các trường hợp kinh nguyệt không đều, bốc hỏa, đổ mồ hôi, sạm da, nám má, khí hư, bạch đới.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:

- Trẻ em từ 10-15 tuổi: Mỗi lần 1 viên, 2 lần mỗi ngày.

- Người lớn:

- + Để dự phòng: Mỗi lần 1-2 viên, 2 lần mỗi ngày.
- + Để điều trị: Mỗi lần 2-3 viên, 2 lần mỗi ngày.
- + Liều duy trì: Mỗi lần 1 viên, 2 lần mỗi ngày.

Cách dùng: Thuốc dùng qua đường uống trước khi ăn 30 phút.

Mỗi đợt dùng thuốc từ 30 - 45 ngày để đạt hiệu quả điều trị cao nhất.
CHÔNG CHỈ ĐỊNH VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC: Đọc tờ hướng dẫn sử dụng thuốc.
BẢO QUẢN: Nhiệt độ không quá 30°C, tránh ẩm.

TIÊU CHUẨN: TCCS.

ĐỂ XÀ TẮM TAY TRƯỚC KHI DÙNG.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

Nhà sản xuất:

CÔNG TY TNHH BRV HEALTHCARE

Khu A, số 18, đường số 09, Ấp 2A, Xã Tân Thanh Tây, Huyện Củ Chi, TP. HCM.

WHO-GMP



Sâm Nhung
BỒ THÂN
BVP

BRV
Healthcare

Sâm Nhung
BỒ THẬN
BVP

Thuốc uống

Hộp 6 vỉ x 10 viên nang cứng

THÀNH PHẦN:

Đào bần long (Colla Cornus Cervi) 7,2 mg tương đương với 28,8 mg Lộc giác (Cornu Cervi).

- Cao khô hỗn hợp được liều 125 mg chiết được từ 1046,6 mg các dược liệu sau:

Nhung hươu (*Cornu Cervi Pantotrichum*) 2,4 mg

Nhân sâm (*Radix Ginseng*) 7,2 mg

Ba kich (*Radix Morindae officinalis*)
60 mg

Hà thủ ô đỏ (*Radix Fallopiae multiflorae*) 58 mg

Bách hóp (*Bulbus Ilii*) 60 mg

Bach linh (Poria)

Nhục thung dung (Herba Cistanches)

Bạch truật (*Rhizoma Atractylodis macrocephalae*) 36 mg

Cam thảo (*Radix Glycyrrhizae*) 5,0 mg

Hat sen (Semen Nelumbinis nuciferae)

Thỏ ty tử (Semen Cuscutae)

Câu kỳ tử (*Fructus Lycii*)

Thuc đũa (Radix Rehmanniae glutinosae praeparata)

Cấu trúc (*Rhizoma Cibotii*)

Trach iả (Rhizoma Alismatis)

Hoài sơn (*Tuber Dioscoreae persimilis*)

Tục đoan (Radix Dipsaci)

Đảng sâm (*Radix Codonopsis pilosulan*)

Xuân hương (Rhizoma Atractylodes wallichii)

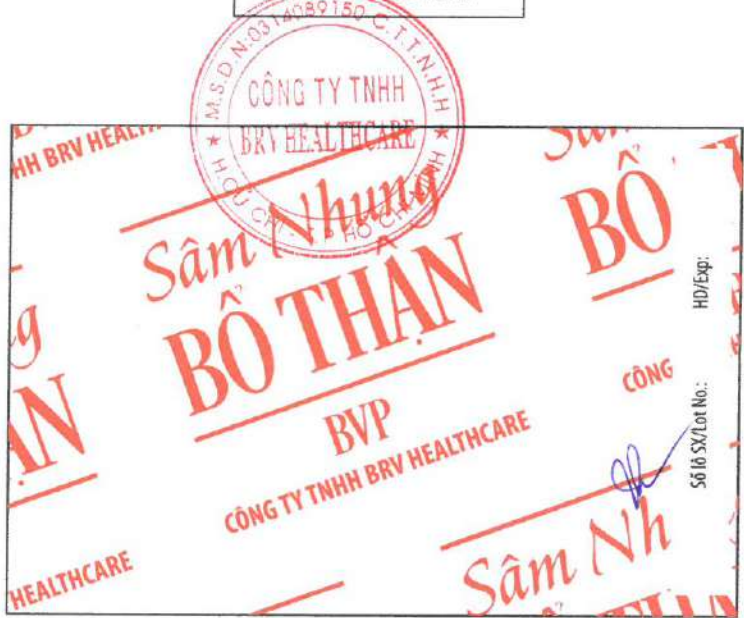
Đỗ Trọng (Cortex Eucommiae)

Viên chí (*Radix Polygalae*)

Đường quy (*Radix Angelicae sinensis*)

Mà các tá được vừa đi 1 viên

SÂM NHUNG
BỔ THẬN-BVP
(AL_PVC - 6v x 10v)
Box: 100 x 70 x 60 mm
Blister: 96 x 65 mm



SÂM NHUNG BỔ THẬN-BVP

(chai 30v)

Box: 93 x 50 x 93 mm

Blister: 145 x 48 mm

THÀNH PHẦN:

- Cao ban long (Colla Cornus Cervi) 7,2 mg tương đương với 28,8 mg Lộc giác (Cornu Cervi).

- Cao khô hỗn hợp được liệu 125 mg chiết được từ 1046,6 mg các dược liệu sau:

Nhung hươu (<i>Cornu Cervi Pantotrichum</i>)	2,4 mg
Nhân sâm (<i>Radix Ginseng</i>)	7,2 mg
Ba kích (<i>Radix Morindae officinalis</i>)	60 mg
Hà thủ ô đỏ (<i>Radix Fallopieae multiflorae</i>)	58 mg
Bách hợp (<i>Bulbus lili</i>)	60 mg
Bạch linh (<i>Poria</i>)	58 mg
Nhục thung dung (<i>Herba Cistanches</i>)	24 mg
Bạch truật (<i>Rhizoma Atractylodis macrocephalae</i>)	36 mg
Cam thảo (<i>Radix Glycyrrhizae</i>)	5,0 mg
Hạt sen (<i>Semen Nelumbinis nuciferae</i>)	88 mg
Thỏ ty tử (<i>Semen Cuscutae</i>)	40 mg
Câu kỷ tử (<i>Fructus Lycii</i>)	40 mg
Thục địa (<i>Radix Rehmanniae glutinosae praeparata</i>)	240 mg
Cẩu tích (<i>Rhizoma Cistotii</i>)	30 mg
Trạch tả (<i>Rhizoma Alismatis</i>)	30 mg
Hoài sơn (<i>Tuber Dioscoreae persimilis</i>)	76 mg
Tục đoạn (<i>Radix Dipsaci</i>)	58 mg
Đảng sâm (<i>Radix Codonopsis pilosulae</i>)	24 mg
Xuyên khung (<i>Rhizoma Ligustici wallichii</i>)	30 mg
Đỗ trọng (<i>Cortex Eucommiae</i>)	24 mg
Viễn chí (<i>Radix Polygalae</i>)	16 mg
Đương quy (<i>Radix Angelicae sinensis</i>)	40 mg

Và các tá dược vừa đủ 1 viên.

BVP

Sâm Nhung
BỔ THẬN

BRV
Healthcare

Sâm Nhung
BỔ THẬN

BVP



Thuốc uống

Hộp 1 chai 30 viên nang cứng



SÂM NHUNG BỔ THẬN-BVP

(chai 30v)

Box: 93 x 50 x 93 mm

Blister: 145 x 48 mm

CHỈ ĐỊNH ĐIỀU TRỊ:

- Thuốc dùng cho cả nam và nữ trong các trường hợp thận hư, thận yếu: Tiểu tiện nhiều lần, chân tay tê mỏi, đau lưng, mỏi gối, ù tai, tóc bạc sớm, sinh lý yếu.

- Nam giới dùng trong các trường hợp đi mộng tinh, xuất tinh sớm, yếu sinh lý do bệnh tiểu đường, giảm chất lượng cũng như số lượng tinh trùng, giúp cải thiện và làm chậm quá trình mãn dục nam.

- Nữ giới dùng trong các trường hợp kinh nguyệt không đều, bốc hỏa, đổ mồ hôi, sạm da, nám má, khí hư, bạch đới.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:

Liều lượng:

- Trẻ em từ 10-15 tuổi: Mỗi lần 1 viên, 2 lần mỗi ngày.

- Người lớn:

+ Để dự phòng: Mỗi lần 1-2 viên, 2 lần mỗi ngày.

+ Để điều trị: Mỗi lần 2-3 viên, 2 lần mỗi ngày.

+ Liều duy trì: Mỗi lần 1 viên, 2 lần mỗi ngày.

Cách dùng: Thuốc dùng qua đường uống trước khi ăn 30 phút.

Mỗi đợt dùng thuốc từ 30 - 45 ngày để đạt hiệu quả điều trị cao nhất.

CHỖNG CHỈ ĐỊNH VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC: Đọc tờ hướng dẫn sử dụng thuốc.

BẢO QUẢN: Nhiệt độ không quá 30°C, tránh ẩm.

TIÊU CHUẨN: TCCS.

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

Nhà sản xuất:

CÔNG TY TNHH BRV HEALTHCARE

Khu A, số 18, đường số 09, Ấp 2A, Xã Tân Thạnh Tây,

Huyện Củ Chi, TP. HCM.

WHO-GMP



BRV
Healthcare

Sâm Nhung BỔ THẬN

BVP



Oral route

Box of 1 bottle of 30 hard capsules

SDK/Visa:

Số lô SX/Lot No.:

NSX/Mfd:

HD/Exp:

Handwritten signature

SÂM NHUNG BỔ THẬN-BVP

(chai 60v)

Box: 95 x 52 x 95 mm

Blister: 152 x 52 mm

CHỈ ĐỊNH ĐIỀU TRỊ:

- Thuốc dùng cho cả nam và nữ trong các trường hợp thận hư, thận yếu: Tiểu tiện nhiều lần, chân tay tê mỏi, đau lưng, mỏi gối, ù tai, tóc bạc sớm, sinh lý yếu.

- Nam giới dùng trong các trường hợp di mộng tinh, xuất tinh sớm, yếu sinh lý do bệnh tiểu đường, giảm chất lượng cũng như số lượng tinh trùng, giúp cải thiện và làm chậm quá trình mãn dục nam.

- Nữ giới dùng trong các trường hợp kinh nguyệt không đều, bốc hỏa, đổ mồ hôi, sạm da, nám má, khí hư, bạch đới.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:

Liều lượng:

- Trẻ em từ 10-15 tuổi: Mỗi lần 1 viên, 2 lần mỗi ngày.

- Người lớn:

+ Để dự phòng: Mỗi lần 1-2 viên, 2 lần mỗi ngày.

+ Để điều trị: Mỗi lần 2-3 viên, 2 lần mỗi ngày.

+ Liều duy trì: Mỗi lần 1 viên, 2 lần mỗi ngày.

Cách dùng: Thuốc dùng qua đường uống trước khi ăn 30 phút.

Mỗi đợt dùng thuốc từ 30 - 45 ngày để đạt hiệu quả điều trị cao nhất.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC: Đọc tờ hướng dẫn sử dụng thuốc.

BẢO QUẢN: Nhiệt độ không quá 30°C, tránh ẩm.

TIÊU CHUẨN: TCCS.

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

Nhà sản xuất:

CÔNG TY TNHH BRV HEALTHCARE

Khu A, số 18, đường số 09, Ấp 2A, Xã Tân Thạnh Tây,
Huyện Củ Chi, TP. HCM.

WHO-GMP



BRV
Healthcare

Sâm Nhung BỔ THẬN

BVP



Oral route

Box of 1 bottle of 60 hard capsules

SĐK/Visa:

Số lô SX/Lot No.:

NSX/Mfd:

HD/Exp:

Handwritten signature

SÂM NHUNG BỔ THẬN-BVP

(chai 60v)

Box: 95 x 52 x 95 mm

Blister: 152 x 52 mm

BVP
Sâm Nhung
BỔ THẬN

BRV
Healthcare

Sâm Nhung
BỔ THẬN

BVP



Thuốc uống

Hộp 1 chai 60 viên nang cứng

THÀNH PHẦN:

- Cao ban long (Colla Cornus Cervi) 7,2 mg tương đương với 28,8 mg Lộc giác (Cornu Cervi).

- Cao khô hỗn hợp được liệu 125 mg chiết được từ 1046,6 mg các dược liệu sau:

Nhung hươu (<i>Cornu Cervi Pantotrichum</i>)	2,4 mg
Nhân sâm (<i>Radix Ginseng</i>)	7,2 mg
Ba kích (<i>Radix Morindae officinalis</i>)	60 mg
Hà thủ ô đồ (<i>Radix Fallopiae multiflorae</i>)	58 mg
Bách hợp (<i>Bulbus lili</i>)	60 mg
Bạch linh (<i>Poria</i>)	58 mg
Nhục thung dung (<i>Herba Cistanches</i>)	24 mg
Bạch truật (<i>Rhizoma Atractylodis macrocephalae</i>)	36 mg
Cam thảo (<i>Radix Glycyrrhizae</i>)	5,0 mg
Hạt sen (<i>Semen Nelumbinis nuciferae</i>)	88 mg
Thỏ ty tử (<i>Semen Cuscutae</i>)	40 mg
Câu kỷ tử (<i>Fructus Lycii</i>)	40 mg
Thực địa (<i>Radix Rehmanniae glutinosae praeparata</i>)	240 mg
Cẩu tích (<i>Rhizoma Cibotii</i>)	30 mg
Trạch tả (<i>Rhizoma Alismatis</i>)	30 mg
Hoài sơn (<i>Tuber Dioscoreae persimilis</i>)	76 mg
Tục đoạn (<i>Radix Dipsaci</i>)	58 mg
Đảng sâm (<i>Radix Codonopsis pilosulae</i>)	24 mg
Xuyên khung (<i>Rhizoma Ligustici wallichii</i>)	30 mg
Đỗ trọng (<i>Cortex Eucommiae</i>)	24 mg
Viên chí (<i>Radix Polygalae</i>)	16 mg
Đương quy (<i>Radix Angelicae sinensis</i>)	40 mg
Và các tá dược vừa đủ 1 viên.	



TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

SÂM NHUNG BỔ THẬN - BVP

Viên nang cứng

ĐỂ XA TÂM TAY TRẺ EM

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

THÀNH PHẦN: Cho 1 viên nang cứng

- Thành phần hoạt chất:

- Cao Ban long (*Colla Cornus Cervi*) 7,2 mg tương đương với 28,8 mg Lộc giác (*Cornu Cervi*).
- Cao khô hỗn hợp được liệu 125 mg chiết được từ 1046,6 mg các dược liệu sau:
Ba kích (*Radix Morindae officinalis*) 60,0 mg, Hà thủ ô đỏ (*Radix Fallopiae multiflorae*) 58,0 mg, Bách hợp (*Bulbus lili*) 60,0 mg, Nhân sâm (*Radix Ginseng*) 7,2 mg, Bạch linh (*Poria*) 58,0 mg, Nhục thung dung (*Herba Cistanches*) 24,0 mg, Bạch truật (*Rhizoma Atractylodis macrocephalae*) 36,0 mg, Nhung hươu (*Cornu Cervi Pantotrichum*) 2,4 mg, Cam thảo (*Radix Glycyrrhizae*) 5,0 mg, Hạt sen (*Semen Nelumbinis nuciferae*) 88,0 mg, Thò ty tử (*Semen Cuscutae*) 40,0 mg, Câu kỷ tử (*Fructus Lycii*) 40 mg, Thục địa (*Radix Rehmanniae glutinosae praeparata*) 240 mg, Câu tích (*Rhizoma Cibotii*) 30,0 mg, Trạch tả (*Rhizoma Alismatis*) 30,0 mg, Hoài sơn (*Tuber Dioscoreae persimilis*) 76,0 mg, Tục đoạn (*Radix Dipsaci*) 58,0 mg, Đảng sâm (*Radix Codonopsis pilosulae*) 24,0 mg, Xuyên khung (*Rhizoma Ligustici wallichii*) 30,0 mg, Đỗ trọng (*Cortex Eucommiae*) 24,0 mg, Viễn chí (*Radix Polygalae*) 16,0 mg, Đương quy (*Radix Angelicae sinensis*) 40,0 mg.

- Thành phần tá dược: Tinh bột ngô, silic dioxyd dạng keo khan, magnesi stearat vừa đủ.

DẠNG BẢO CHẾ: Viên nang cứng (viên nang cứng số 0, thân và nắp màu vàng nâu, bên trong chứa thuốc màu nâu, mùi thơm dược liệu).

CHỈ ĐỊNH ĐIỀU TRỊ:

- Thuốc dùng cho cả nam và nữ trong các trường hợp thận hư, thận yếu: Tiểu tiện nhiều lần, chân tay tê mỏi, đau lưng, mỏi gối, ù tai, tóc bạc sớm, sinh lý yếu.
- Nam giới dùng trong các trường hợp di mộng tinh, xuất tinh sớm, yếu sinh lý do bệnh tiểu đường, giảm chất lượng cũng như số lượng tinh trùng, giúp cải thiện và làm chậm quá trình mãn dục nam.
- Nữ giới dùng trong các trường hợp kinh nguyệt không đều, bốc hỏa, đổ mồ hôi, sạm da, nám má, khí hư, bạch đới.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:

Liều lượng:

- Trẻ em từ 10-15 tuổi: Mỗi lần 1 viên, 2 lần mỗi ngày.
- Người lớn:
 - + Để dự phòng: Mỗi lần 1-2 viên, 2 lần mỗi ngày.
 - + Để điều trị: Mỗi lần 2-3 viên, 2 lần mỗi ngày.
 - + Liều duy trì: Mỗi lần 1 viên, 2 lần mỗi ngày.

Cách dùng: Thuốc dùng qua đường uống trước khi ăn 30 phút.

Mỗi đợt dùng thuốc từ 30 - 45 ngày để đạt hiệu quả điều trị cao nhất.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Quá mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.
- Đang bị ngoại cảm, kiết lỵ không nên dùng.
- Phụ nữ có thai.

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI SỬ DỤNG:

- Không nên ăn các thức ăn cay, nóng, kích thích trong khi dùng thuốc.
- Dùng thuốc thận trọng cho người bị bệnh tim mạch, tăng huyết áp.

TRƯỜNG HỢP CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Phụ nữ có thai

Không dùng thuốc này cho phụ nữ có thai.

Phụ nữ cho con bú

Thuốc dùng được cho phụ nữ cho con bú.

ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Thuốc không ảnh hưởng gì cho người lái xe hoặc vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC, TƯƠNG Kỵ VỚI CÁC THUỐC KHÁC VÀ CÁC DẠNG TƯƠNG TÁC KHÁC

Chưa có báo cáo về tương tác thuốc.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Chưa có báo cáo về tác dụng không mong muốn.

THÔNG BÁO NGAY CHO BÁC SĨ HOẶC DƯỢC SĨ NHỮNG PHẢN ỨNG CÓ HẠI GẶP PHẢI KHI SỬ DỤNG THUỐC

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ

Chưa có báo cáo về sử dụng quá liều thuốc này.

ĐẶC TÍNH DƯỢC LỰC HỌC: SÂM NHUNG BỔ THẬN - BVP dựa trên bài thuốc HOÀN SÂM NHUNG BỔ THẬN có tác dụng dưỡng huyết tư âm, bổ thận, cố tinh, tráng dương với các vị thuốc có đặc tính như sau:

- Nhung hươu, cao Ban long: Có tác dụng ôn thận tráng dương, bổ huyết, cường tráng gân cốt, trị hư lao.
- Nhân sâm: Có tác dụng bổ ích huyết, sinh tân dịch, an thần, tăng trí nhớ.
- Ba kích, bạch truật, cầu tích, đỗ trọng, hà thủ ô đỏ, nhục thung dung, thỏ ty tử, tục đoạn, xuyên khung, viễn chí: Có tác dụng trừ phong thấp, âm thận trợ dương, ích huyết, mạnh gân cốt.
- Bạch hợp, cam thảo, câu kỷ tử, đảng sâm, đương quy, hoài sơn, hạt sen: Có tác dụng bổ tỳ vị, ích khí, sinh tân dịch, giải khát, nhuận phế, thanh nhiệt giải độc, dưỡng tâm, an thần, bổ huyết, điều kinh, lợi gan, thông huyết, tiêu sưng.
- Bạch linh, thực địa, trạch tả: Có tác dụng bổ tinh tủy, nuôi can thận, dưỡng âm.

QUI CÁCH ĐÓNG GÓI:

- Hộp 3 vỉ hoặc 6 vỉ x 10 viên (vỉ nhôm – nhôm)
- Hộp 3 vỉ hoặc 6 vỉ x 10 viên (vỉ nhôm – PVC)
- Hộp 1 chai 30 viên hoặc 60 viên (chai nhựa HDPE)

BẢO QUẢN: Nơi nhiệt độ không quá 30°C, tránh ẩm.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

TIÊU CHUẨN: TCCS

NHÀ SẢN XUẤT: CÔNG TY TNHH BRV HEALTHCARE

Địa chỉ: Khu A, số 18, Đường số 09, Ấp 2 A, Xã Tân Thạnh Tây, Huyện Củ Chi, TP. HCM.



TUQ.CỤC TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG
Chu Quốc Thịnh

